

Số: 162/2021/QĐST - HNGĐ

Thường Xuân, ngày 27 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị D, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn TT, xã XT, huyện Thường Xuân - Thanh Hóa

Và bị đơn Anh Lục Văn L, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn XD, xã XT, huyện TX - Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về “*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vi Thị D và anh Lục Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân:**

Nguyên đơn chị Vi Thị D và bị đơn anh Lục Văn L tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:**

Nguyên đơn chị Vi Thị D và bị đơn anh Lục Văn L công nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Lục Thị Khánh L, sinh ngày 23/9/2021. Nguyên đơn Chị Vi Thị D và bị đơn anh Lục Văn L tự nguyện thỏa thuận giao cháu Lục Thị Khánh L cho chị Vi Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Lục Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với mức 1.000.000đ (Một triệu đồng) /tháng. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ tháng 01/2021 cho đến khi cháu Lục Thị Khánh L đủ 18 tuổi. Anh Lục Văn L có quyền đi lại thăm nom con theo quy định của pháp luật

*** Về tài sản, công nợ:**

Nguyên đơn Chị Vi Thị D và bị đơn anh Lục Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:**

Nguyên đơn Chị Vi Thị D và bị đơn anh Lục Văn L tự nguyện thỏa thuận chị Vi Thị D nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), trong đó 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Vi Thị D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0003072 ngày 14 tháng 12 năm 2020. Số tiền này được chuyển thành tiền các khoản án phí chị Vi Thị D nhận nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã XT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Tâm